

Số: 01 /HD-SNV

Hậu Giang, ngày 01 tháng 02 năm 2017

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua, khen thưởng ngành Nội vụ tỉnh Hậu Giang

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Nhằm xét khen thưởng thành tích được chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, đúng đối tượng, tiêu chuẩn đồng thời ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và thành tích đạt được của tập thể và cá nhân có thành tích thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Sở Nội vụ hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Nội vụ tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng.

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.
- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.
- Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cũng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.
- Trong một năm, không đề nghị 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên cho một đối tượng.

II. Điều kiện xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

1. Căn cứ tặng danh hiệu thi đua:

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được

tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối tượng nữ nghỉ chế độ thai sản theo quy định.

- Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

- Tập thể, cá nhân đang trong thời gian phải xem xét xử lý kỷ luật hoặc xử lý theo pháp luật chưa được xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận không vi phạm hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật thì tiếp tục được xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2. Căn cứ khen thưởng, bao gồm: Tiêu chuẩn khen thưởng; phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích và trách nhiệm; hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

Thành tích của các tập thể, cá nhân gắn liền với kết quả thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác được giao, thành tích phải được căn cứ từ hiệu quả trong lao động, sản xuất, kinh doanh, trong nghiên cứu, trong công tác, chiến đấu, rèn luyện và học tập; hoặc có những sáng kiến, phát minh, đề tài, tác phẩm, áp dụng những kinh nghiệm mang lại hiệu quả cao; những hành động dũng cảm, những gương vượt khó, những việc làm, hành động nhằm phát huy truyền thống đạo lý, nhân nghĩa của dân tộc, của Nhân dân; đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị, Nhân dân, Nhà nước và xã hội.

3. Những trường hợp không được xét tặng danh hiệu thi đua:

a. Đối với tập thể:

- Tập thể mới thành lập tính đến thời điểm tổng kết thi đua chưa đủ 10 tháng hoạt động;

- Chỉ bộ đạt loại yếu kém;

- Các phòng, Ban, Chi cục có công chức, viên chức và người lao động sinh con thứ ba trở lên;

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian quy định;

- Gửi báo cáo thành tích không đúng nội dung và thời gian quy định.

b. Đối với cá nhân:

- Mới tuyên dụng dưới 10 tháng;
- Nghị việc từ 40 ngày làm việc trở lên (trừ các đối tượng được nghỉ theo chế độ quy định);
- Bị phạt vi phạm hành chính, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (chưa hết thời hiệu xử lý kỷ luật); hoặc có thư phản ánh của địa phương nơi cư trú về việc không chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước hoặc các vi phạm khác... (nếu nội dung phản ánh được xác minh là đúng);
- Sinh con thứ ba trở lên và không xét thi đua 03 năm liên tục tính từ năm sinh con thứ ba trở lên (trừ những trường hợp không vi phạm quy định sinh một hoặc hai con theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số);
- Hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian quy định;
- Gửi báo cáo thành tích không đúng nội dung và thời gian quy định;
- Đánh giá chất lượng đảng viên cuối năm không đạt mức: “Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

III. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng Sáng kiến Sở Nội vụ công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

* Số lượng cá nhân được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tối đa không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Sở Nội vụ. Riêng các Ban, Chi cục trực thuộc Sở khi xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ

sở” tối đa không quá 15% trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” có tỷ lệ phân số từ 0,5 trở lên thì làm tròn, dưới 0,5 thì không làm tròn.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Hậu Giang” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng trong phạm vi đối với tỉnh và được Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh xem xét, công nhận.

4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Hậu Giang”.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

* Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được phong tặng sau năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Hậu Giang” lần thứ hai.

5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó, có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

IV. Tiêu chuẩn hình thức khen thưởng.

1. Khen thưởng thành tích kinh tế - xã hội hàng năm:

1.1. Giấy khen của Giám đốc Sở Nội vụ:

a. Tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b. Tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;

- Có phẩm chất, đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

1.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho tập thể và cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cụ thể như sau:

a. Tặng cho tập thể đạt được 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (được công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

b. Tặng cho cá nhân đạt được 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến Sở Nội vụ công nhận.

1.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

a. Tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, thành tích đã được tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”.

b. Tặng cho cá nhân đã được tặng “Bằng khen của UBND tỉnh hoặc Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến Sở Nội vụ công nhận.

1.4. Huân chương Lao động hạng ba:

a. Tặng cho tập thể có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành,

đoàn thể trung ương” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương” và 02 “Bảng khen của UBND tỉnh hoặc Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”.

b. Tặng cho cá nhân đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh.

1.5. Huân chương Lao động hạng nhì:

a. Tặng cho tập thể đã được tặng “Huân chương Lao động hạng ba”, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”.

b. Tặng cho cá nhân đã được tặng “Huân chương Lao động hạng ba”, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn tỉnh, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh.

1.6. Huân chương Lao động hạng nhất:

a. Tặng cho tập thể đã được tặng “Huân chương Lao động hạng nhì”, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương” hoặc có 04 lần được tặng “Cờ Thi đua của UBND tỉnh hoặc Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương”.

b. Tặng cho cá nhân đã được tặng “Huân chương Lao động hạng nhì”, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Khen thưởng theo chuyên đề:

Tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Nội vụ cho Phòng Nội vụ huyện, thị xã, thành phố đạt hạng nhất, nhì, ba trong phong trào thi đua ngành Nội vụ hàng năm.

3. Khen thưởng đột xuất:

3.1. Tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Nội vụ cho tập thể, cá nhân và gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho Sở Nội vụ có giá trị từ 30 triệu đồng trở lên.

3.2. Bảng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể, gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp

luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho Sở Nội vụ có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên.

V. Trình tự thủ tục, thời gian đề nghị khen thưởng.

1. Xét đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở:

a. Giải thích từ ngữ:

- Sáng kiến là những sáng tạo, sản phẩm trí tuệ, giải pháp hữu ích được tạo ra và áp dụng trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, mang lại lợi ích thiết thực, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao về năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- Giải pháp quản lý hay giải pháp công tác là cách thức giải quyết các vấn đề trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ nhằm tạo ra phương pháp, cơ chế, phương tiện làm việc mới, có giá trị thực tiễn, hiệu quả cao hơn, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đề tài nghiên cứu là một hình thức tổ chức nghiên cứu khoa học do một người hoặc một nhóm người thực hiện. Một số hình thức tổ chức nghiên cứu khác không hoàn toàn mang tính chất nghiên cứu khoa học, chẳng hạn như: Chương trình, dự án, đề án.

- Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động sáng tạo của mình. Đồng tác giả sáng kiến là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

b. Thời gian xét, đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở:

Đầu tháng 11 hàng năm, các phòng, Ban, Chi cục tiến hành nhận xét, đánh giá sáng kiến của công chức, viên chức thuộc phạm vi mình quản lý, đồng thời kết hợp nhận xét, đánh giá phân loại công chức, viên chức gửi về Hội đồng Sáng kiến Sở Nội vụ xét, công nhận sáng kiến và Giám đốc Sở Nội vụ nhận xét, đánh giá phân loại công chức, viên chức.

c. Thủ tục đề nghị:

- Tờ trình (Công văn) đề nghị của phòng, Ban, Chi cục;

- Báo cáo tóm tắt đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở;

Đối với việc nhận xét, đánh giá phân loại công chức, viên chức thực hiện theo quy định.

2. Trình tự các bước tiến hành bình xét thi đua, khen thưởng:

2.1. Sau khi có kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức và công nhận sáng kiến cấp cơ sở, các phòng, Ban, Chi cục tiến hành bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, gồm:

- Đối với cá nhân:

+ Danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- + Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- + Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Hậu Giang”;
- + Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;
- + Giấy khen của Giám đốc Sở Nội vụ;
- + Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Huân chương Lao động các hạng.

- Đối với tập thể:
 - + Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”;
 - + Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”;
 - + Giấy khen của Giám đốc Sở Nội vụ;
 - + Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
 - + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Huân chương Lao động các hạng.

2.2. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng.

- Tờ trình (Công văn) đề nghị của phòng, Ban, Chi cục;
- Biên bản họp xét khen thưởng của phòng, Ban, Chi cục;
- Báo cáo tóm tắt của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng gồm: Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Hậu Giang”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương Lao động các hạng.

VI. Thông báo kết quả khen thưởng.

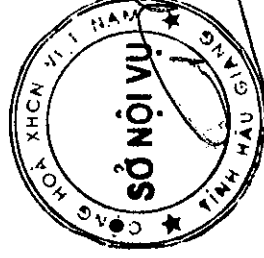
Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Nội vụ, tập thể và cá nhân có trách nhiệm hoàn thành báo cáo thành tích gửi về Văn phòng Sở Nội vụ để lập hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng Ngành Nội vụ tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng Sở Nội vụ để tham mưu lãnh đạo Sở đề sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Nội vụ;
- Các Phòng, Ban, Chi cục thuộc và trực thuộc Sở;
- BCH CĐCS SNV;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Quân